

Số: **15** /CT-TTg

*Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2018*

**CHỈ THỊ**

**Về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả  
Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa**

Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (Luật Hỗ trợ DNNVV) đã được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 1 năm 2018. Để triển khai đồng bộ, có hiệu quả, sớm đưa các chính sách, giải pháp quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV vào cuộc sống, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp, nhiệm vụ sau:

**I. HOÀN THIÊN KHUÔN KHỔ PHÁP LUẬT**

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Khẩn trương hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành Nghị định về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Xây dựng và ban hành trong năm 2018 các thông tư quy định về: tổ chức hoạt động hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (không bao gồm nội dung hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa) quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Hỗ trợ DNNVV; Quy chế tổ chức và hoạt động của mạng lưới tư vấn viên, hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua mạng lưới tư vấn viên quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật Hỗ trợ DNNVV.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Nghiên cứu, báo cáo cơ quan có thẩm quyền việc sửa đổi, bổ sung Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, trong đó quy định mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp và áp dụng có thời hạn đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa; quy định việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn cho các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; quy định việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn cho các doanh nghiệp, tổ chức đầu tư, kinh doanh chuỗi phân phối sản phẩm; quy định việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; quy định việc miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn cho các nhà đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV.

b) Hướng dẫn miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho các cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung và chuỗi phân phối sản phẩm quy định tại khoản 3 Điều 12 và khoản 2 Điều 13 Luật Hỗ trợ DNNVV.

c) Xây dựng và ban hành trong năm 2018 các thông tư: hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước trợ giúp đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hướng dẫn cơ chế tài chính hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; quy định chi tiết một số nội dung của chế độ kế toán đơn giản cho doanh nghiệp siêu nhỏ, trình Chính phủ.

d) Trong từng thời kỳ, chủ trì, phối hợp với Ngân hàng nhà nước trình cấp có thẩm quyền chính sách cấp bù lãi suất đối với khoản vay của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

đ) Xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn việc thực hiện chính sách thuế, phí, lệ phí đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa và doanh nghiệp, tổ chức khác theo quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV.

3. Bộ Công Thương chủ trì hướng dẫn việc doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi phân phối sản phẩm trình cấp có thẩm quyền trong năm 2018.

#### 4. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì hướng dẫn chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ thông qua các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ; xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp.

b) Chủ trì hướng dẫn việc thành lập cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung, trình cấp có thẩm quyền trong năm 2018.

5. Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn các địa phương bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển cụm công nghiệp; khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong năm 2018.

6. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan sửa đổi, bổ sung Nghị định số 66/NĐ/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trình Chính phủ trong tháng 12 năm 2018.

7. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì hướng dẫn việc hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Hỗ trợ DNNVV.

8. Trong từng thời kỳ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì hướng dẫn chính sách hỗ trợ các tổ chức tín dụng tăng dư nợ cho vay đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa.

## II. TRIỂN KHAI CÁC ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Thực hiện vai trò điều phối, xác định mục tiêu, đối tượng, trọng tâm hỗ trợ để xây dựng và triển khai các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ DNNVV.

b) Xây dựng Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để cung cấp, công bố thông tin hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên phạm vi toàn quốc.

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng nhà nước Việt Nam và các cơ quan liên quan xây dựng hệ thống thông tin phục vụ xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Đẩy mạnh, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, tổ chức hiệp hội tổ chức đào tạo nâng cao năng lực, trình độ nghiệp vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cho các cán bộ, công chức, viên chức của các bộ, ngành, địa phương và cán bộ của hiệp hội doanh nghiệp.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan liên quan bố trí nguồn kinh phí thường xuyên thực hiện các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

b) Chủ trì hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan liên quan công bố thông tin về việc chấp hành pháp luật về thuế, hải quan và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khác của các doanh nghiệp nhỏ và vừa để xây dựng hệ thống thông tin phục vụ xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đẩy mạnh việc triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4. Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đẩy mạnh việc hỗ trợ nâng cao năng lực công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; tổng hợp danh mục các văn bản hướng dẫn về nghiên cứu, đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ, tìm kiếm, giải mã, chuyển giao công nghệ, xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp nhỏ và vừa và công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ, Cổng thông tin khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia, Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong quý IV năm 2018.

5. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chỉ đạo các tổ chức tín dụng chủ động nghiên cứu, xây dựng các chương trình, gói tín dụng với lãi suất hợp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Phối hợp với Bộ Tài chính hướng dẫn, triển khai chính sách cấp bù lãi suất đối với khoản vay của doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

c) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và cơ quan liên quan xây dựng hệ thống thông tin phục vụ xếp hạng tín nhiệm doanh nghiệp nhỏ và vừa.

6. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

a) Căn cứ vào điều kiện quỹ đất thực tế tại địa phương, chủ trì trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển các cụm công nghiệp cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Căn cứ điều kiện ngân sách địa phương, chủ trì trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp trên địa bàn quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật Hỗ trợ DNNVV.

c) Bảo đảm nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương để thực hiện các nội dung, kế hoạch, Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn.

d) Thống nhất, kiện toàn đơn vị đầu mối trên địa bàn trong năm 2018; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của đơn vị đầu mối thực hiện công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

đ) Xây dựng và triển khai kế hoạch, chương trình hoặc đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh trên địa bàn; đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trên địa bàn.

e) Căn cứ điều kiện thực tế tại địa phương:

- Nghiên cứu và thí điểm thành lập hoặc hỗ trợ, phối hợp với các nhà đầu tư, doanh nghiệp thành lập ít nhất một trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp hoặc khu làm việc chung để hỗ trợ khởi nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo trong giai đoạn 2018 - 2020.

- Giao cho tổ chức tài chính nhà nước của địa phương thực hiện đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Luật Hỗ trợ DNNVV.

- Tổ chức lựa chọn, triển khai thí điểm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia ít nhất một cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong các ngành, sản phẩm có thế mạnh của địa phương trong năm 2018.

#### 7. Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp:

a) Tổ chức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định Luật Hỗ trợ DNNVV và điều lệ; tổ chức hoạt động thúc đẩy liên kết giữa các doanh nghiệp lớn với các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Chủ động tổ chức tập hợp ý kiến, nhu cầu của các hội viên, doanh nghiệp nhỏ và vừa, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

### III. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và thực hiện các văn bản pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan biên soạn, in ấn nội dung tuyên truyền, tập huấn về Luật Hỗ trợ DNNVV và các văn bản hướng dẫn Luật; tuyên truyền và phổ biến các mô hình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động có hiệu quả, các mô hình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trọng tâm gồm doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa bằng nhiều hình thức phù hợp trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam và tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cho các hội viên, cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên như Hội Nông dân Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể khác tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

6. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, các cơ quan báo chí tổ chức tốt việc tuyên truyền và phổ biến, giáo dục pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cơ quan, tổ chức, nhân dân tại địa phương.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan tổ chức có liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng nội dung công việc với thời hạn hoàn thành và đầu mối chịu trách nhiệm.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị này; định kỳ hàng năm hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Chính phủ tình hình thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./

##### *Nơi nhận:*

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, Cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Đảng ủy Khối doanh nghiệp trung ương;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Hiệp hội DNNVV Việt Nam;
- Các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b). 354



**Nguyễn Xuân Phúc**